

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 16/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lâm;

2. Ông Nguyễn Đức Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa: Ông Đinh Hồng Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Thị D. Sinh ngày 24/5/1987. Nơi ĐKKHKT: thôn Hậu Trung 1, xã Bạch Đằng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: thôn Ngọc Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Chính Sự; Con bà: Nguyễn Thị Thoa; Chồng: Nguyễn Trọng Quảng; Con: có 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú ngày 08/01/2019, ngày 15/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Những người bị hại:

1.2/ Những người bị hại có mặt tại phiên tòa:

- Phạm Thị Hà, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Phạm Văn Bắc, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Trần Văn Tùng, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu Tràng Vỹ, phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

2.2/ Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa:

- Mạc Thị Hường, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Nguyễn Tiến Chiều, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 5, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Lê Văn Trường, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Tân Trung, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Giáp Thị Hồng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Hoàng Thị Phật, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 8, xã Quảng Phong, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Mạ Sinh Chè, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Bản Chuông, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Mạ Lập Thủy, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Bản Chuông, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Giáp Thị Hoàng, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó nảy sinh ý định giả là phiên dịch tiếng Nhật của công ty Đại Đông ở khu Công nghiệp TexHong Hải Hà, để lừa những người đang có nhu cầu xin việc làm nhằm chiếm đoạt tài sản. Ngày 05/5/2017, Nguyễn Thị D giới thiệu với chị Phạm Thị Hà - sinh năm 1990, trú tại: thôn 4, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà tên là Nguyễn Thị Hải Yên đang làm phiên dịch tiếng Nhật cho công ty Đại Đông thuộc khu Công nghiệp Hải Hà, có nhiều mối quan hệ với lãnh đạo công ty nên có thể xin được việc cho chị Hà vào làm ở phòng xuất nhập khẩu công ty Đại Đông, chị Hà tin tưởng đã đưa cho D 3.500.000 đồng để D xin việc cho chị Hà. Sau đó D không xin việc cho chị Hà như đã hứa, mà bỏ trốn để chiếm đoạt tiền của chị Hà.

Quá trình điều tra còn xác định trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến tháng 7/2017, trên địa bàn huyện Hải Hà, bằng thủ đoạn như trên D đã chiếm đoạt tài sản của 11 người khác. Thực chất trong thời gian này D chưa được công ty Đại Đông nhận vào làm việc và không có việc làm, chuyên sống bằng nguồn thu nhập từ việc phạm tội, cụ thể:

- Ngày 09/5/2017, D hứa xin cho chị Mạc Thị Hường - sinh năm 1993, trú tại: thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà vào làm ở phòng xuất nhập khẩu công ty Đại Đông, chị Hường đã đưa cho D số tiền 4.000.000đ. Sau đó, D bảo chị Hường không có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, phải đưa thêm cho D thêm 2.500.000 đồng để D chạy bằng tốt nghiệp cho chị Hường và hứa nếu trong vòng một tháng không xin được việc D sẽ trả lại tiền cho chị Hường. Nhưng D đã không xin việc cho chị Hường như đã hứa.

- Ngày 13/5/2017, D hứa xin cho anh Phạm Văn Bắc - sinh năm 1990, trú tại: thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà vào làm cơ điện ở công ty Đại Đông,

anh Bắc đã tin tưởng rồi đưa cho D số tiền 9.500.000 đồng để D xin việc. D nhận tiền và hứa đầu tháng 6/2017 anh Bắc sẽ được đi làm, nhưng sau đó D đã không xin việc cho anh Bắc như đã hứa.

- Ngày 16/5/2017, D hứa xin cho anh Trần Văn Tùng - sinh năm 1990, trú tại: khu Trảng Vỹ, phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái vào làm việc ở bộ phận quản lý bếp của công ty Đại Đông, sau đó D đã chiếm đoạt của anh Tùng số tiền 6.200.000đ.

- Ngày 19/5/2017, D hứa xin cho anh Nguyễn Tiến Chiều - sinh năm 1990, trú tại: khu 5, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái vào làm ở công ty Đại Đông, sau đó D đã chiếm đoạt của anh Chiều số tiền 9.900.000 đồng.

- Ngày 23/5/2017, D hứa xin cho anh Lê Văn Trường - sinh năm 1989, trú tại: thôn Tân Trung, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà vào làm việc ở phòng xuất nhập khẩu của công ty Đại Đông, sau đó D đã chiếm đoạt của anh Trường số tiền 4.200.000 đồng.

- Ngày 07/6/2017, D hứa xin cho chị Giáp Thị Hồng - sinh năm 1993, trú tại: thôn 8, xã Quảng Phong, huyện Hải Hà và chị Hoàng Thị Phật - sinh năm 1993, trú tại: thôn 8, xã Quảng Phong, huyện Hải Hà vào làm ở phòng marketing của công ty Đại Đông. Sau đó D đã chiếm đoạt của chị Hồng số tiền 4.500.000 đồng và của chị Phật số tiền 4.500.000 đồng.

- Ngày 21/6/2017, D hứa xin cho anh Mạ Sinh Chè - sinh năm 1986, trú tại: thôn 3, xã Quảng Điền, huyện Hải Hà và anh Mạ Lập Thủy - sinh năm 1996, trú tại: bản Chuông, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu vào làm nhân viên phòng kế hoạch của công ty Đại Đông. Sau đó D đã chiếm đoạt của anh Chè số tiền 4.000.000 đồng, của anh Thủy số tiền 3.000.000 đồng.

- Ngày 23/6/2017, D hứa xin cho chị Phạm Thị Phương Lý là vợ anh Nguyễn Huy Hoàng - sinh năm 1993, trú tại: thôn 5, xã Quảng Phong, huyện Hải Hà vào làm việc ở văn phòng công ty Đại Đông. Anh Hoàng đã tin tưởng đưa cho D số tiền 11.500.000 đồng, để xin việc cho vợ anh Hoàng. Nhưng sau đó D đã không xin việc như đã hứa.

- Ngày 30/6/2017, D hứa xin cho chị Giáp Thị Hoàng - sinh năm 1990, trú tại: thôn Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu vào làm việc ở công ty Đại Đông. Sau đó D đã chiếm đoạt của chị Hoàng số tiền 5.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (Bút lục số 202).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị D khai: Khoảng tháng 3/2017, bị cáo đến huyện Hải Hà tìm việc làm, được nhận vào làm công nhân thực tập tại Công ty Đại Đông, nhưng vì lương thấp, không có tiền chi tiêu nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo để kiếm tiền sinh sống. Bị cáo lấy tên giả là Nguyễn Thị Hải Yên và giới thiệu là phiên dịch tiếng Nhật của Công ty Đại Đông, có nhiều mối quan hệ có thể xin việc hoặc chuyển vị trí công việc trong công ty, những người nhờ bị cáo xin việc hoặc chuyển vị trí việc làm phải nộp từ khoảng 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, với những người thiếu bằng tốt nghiệp THPT bị cáo yêu cầu nộp thêm

2.500.000 đồng. Từ tháng 5 đến tháng 7/2017, bằng thủ đoạn trên, bị cáo đã lừa chiếm đoạt của 12 người với tổng số tiền là 72.300.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đồng ý trả lại số tiền đã chiếm đoạt của những người bị hại nhưng hiện tại chưa đủ khả năng vì mới sinh con và hoàn cảnh khó khăn, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người bị hại Phạm Thị Hà, Phạm Văn Bắc, Trần Văn Tùng có mặt tại phiên tòa có lời khai xác nhận hành vi phạm tội của bị cáo D đã gây ra, mức độ thiệt hại của họ, đều đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải trả lại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt đồng thời xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật.

Những người bị hại: Mạc Thị Hường, Nguyễn Tiến Chiều, Lê Văn Trường, Giáp Thị Hồng, Hoàng Thị Phật, Mạ Sinh Chè, Mạ Lập Thủy, Nguyễn Huy Hoàng, Giáp Thị Hoàng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Do tin tưởng bị cáo là phiên dịch tại Công ty Đại Đông có nhiều mối quan hệ có thể xin được công việc tốt, những người bị hại nói trên đã đưa tiền cho D để nhờ xin việc. Sau đó D đã chiếm đoạt và không trả lại tiền nên đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo của bị cáo. Đến nay, bị cáo chưa trả lại được tiền cho bất kỳ ai, những người bị hại đều có đơn đề nghị Tòa án xem xét buộc bị cáo phải trả lại cho họ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSHH ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm b, e khoản 2 điều 139 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hải Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b, e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị D từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 72.300.000 đồng đã chiếm đoạt của những người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến tháng 7/2017, trên địa bàn huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị D không có việc làm, chuyên sống bằng nguồn thu nhập từ việc phạm tội đã có hành vi gian dối, giả mạo là phiên dịch tiếng Nhật của công ty Đại Đông ở khu Công nghiệp TexHong Hải Hà và hứa xin việc cho các anh, chị: Phạm Thị Hà, Mạc Thị Hường, Phạm Văn Bắc, Trần Văn Tùng, Nguyễn Tiến Chiều, Lê Văn Trường, Giáp Thị Hồng, Hoàng Thị Phật, Mạ

Sinh Chè, Mạ Lập Thủy, Nguyễn Huy Hoàng, Giáp Thị Hoàng vào làm việc ở công ty Đại Đông chiếm đoạt tổng số tiền 72.300.000đ (*Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự 1999. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải vất vả, bị cáo đã nghĩ ra thủ đoạn lừa đảo nhằm chiếm đoạt tiền của người khác. Vì vậy cần xét xử bị cáo nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nhưng sau đó ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hiện tại bị cáo mới sinh con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo chưa trả lại tiền cho người bị hại, cần buộc bị cáo có trách nhiệm trả lại cho những người bị hại tương ứng với số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của từng người.

[7] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[8] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị D** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

*/ Áp dụng: điểm b, e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị D 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

*/ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự 2015: Bị cáo Nguyễn Thị D phải trả lại cho những người bị hại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, cụ thể như sau :

- Chị Phạm Thị Hà, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 3.500.000 đồng.
- Chị Mạc Thị Hương sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 6.500.000 đồng.
- Anh Phạm Văn Bắc, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 9.500.000 đồng.
- Anh Trần Văn Tùng, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 6.200.000 đồng.
- Anh Nguyễn Tiên Chiêu, sinh năm 1993, địa chỉ: Khu 5, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh số tiền 9.900.000 đồng.
- Anh Lê Văn Trường, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Tân Trung, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 4.200.000 đồng.
- Chị Giáp Thị Hồng, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh số tiền 4.500.000 đồng.
- Chị Hoàng Thị Phất, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 8, xã Quảng Phong, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh số tiền 4.500.000 đồng.
- Anh Mạ Sinh Chè, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Bản Chuông, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh số tiền 4.000.000 đồng.
- Anh Mạ Lập Thủy, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn Bản Chuông, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh số tiền 3.000.000 đồng.
- Anh Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 1993, địa chỉ: Xóm 3, xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình số tiền 11.500.000 đồng.
- Chị Giáp Thị Hoàng, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh số tiền 5.000.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.615.000 (ba triệu sáu trăm mười lăm nghìn) đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Bị cáo, những người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Thi hành án DS huyện Hải Hà; Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan